

UBND XÃ YÊN PHONG
TRẠM Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 20/TB-TYT
V/v yêu cầu báo giá vật tư

Yên Phong, ngày 21 tháng 05 năm 2026

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Căn cứ Luật đấu thầu Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 86 / QĐ - TYT ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Giám đốc Trạm y tế về việc phê duyệt danh mục Vật tư , hoá chất chương trình y tế năm 2026.

Trạm Y tế Yên Phong có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, làm cơ sở để mua sắm vật tư , hoá chất chương trình y tế năm 2026 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trạm Y tế Yên Phong

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Họ tên: Nguyễn Thị Dương

Chức vụ: Phụ trách Khoa Dược, Thiết bị y tế, Cận lâm sàng.

Số điện thoại: 0346.959.696

Email: khoaduocyp2026@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Ghi rõ cách tiếp nhận báo giá theo một trong các cách thức sau:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Khoa Dược, Thiết bị y tế, Cận lâm sàng, Trạm Y tế Yên Phong.

- Địa chỉ: Thôn Mẫn Xá, xã Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh

- SĐT người nhận: 0346.959.696

- Nhận qua email: khoaduocyp2026@gmail.com (Bản scan chữ ký +dấu đỏ và Bản excell)

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 16h ngày 21 tháng 05 năm 2026 đến trước 16 giờ ngày 31 tháng 05 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.



5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 31 tháng 5 năm 2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục Mua sắm vật tư chương trình y tế năm 2026 của Trạm Y tế Yên Phong như sau:

(Theo Phụ lục 01: Danh mục yêu cầu báo giá kèm theo)

2. Địa điểm cung cấp, các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, bảo quản vật tư y tế:

- Giao hàng tại Kho Dược trang thiết bị, Trạm Y tế Yên Phong.

- Hàng hóa được bảo quản theo yêu cầu của nhà sản xuất.

3. Thời gian giao hàng dự kiến:

- Giao hàng trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu từ Trạm Y tế.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Phương thức thanh toán: Chuyển khoản vào tài khoản của bên bán tại ngân hàng của bên bán. Chủ đầu tư thanh toán cho nhà thầu trên cơ sở khối lượng hàng hóa cung cấp.

- Điều kiện thanh toán và thời hạn thanh toán: Bên mua sẽ thanh toán cho bên bán trong vòng 90 ngày kể từ ngày hoàn tất thủ tục mua bán theo quy định (hóa đơn, biên bản bàn giao nghiệm thu hàng hóa và các giấy tờ liên quan khác theo quy định hiện hành).

- Đồng tiền thanh toán theo Hợp đồng: Là Đồng Việt Nam.

5. Mẫu báo giá của các hãng sản xuất, nhà cung cấp thực hiện theo *Phụ lục số 02: Mẫu báo giá đính kèm.*

Rất mong sự hợp tác của Quý đơn vị. Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công thông tin điện tử UBND xã;
- Lưu VT, Khoa Dược.



Nghiêm Đình Nhập



Phụ lục 01: Danh mục yêu cầu báo giá

(Kèm theo Thông báo số 20/TB-TYT ngày 21/05/2026 của Trạm Y tế Yên Phong)

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật cơ bản	Số lượng	Đơn vị tính
1	Que Test đường huyết mao mạch	Sử dụng cho máy đo đường huyết Maxvi	3,900	Que
2	Kim chích máu	Đầu kim thép không rỉ vát ba đầu sắc nhọn, dùng với bút chích máu, giúp lấy máu không đau. Tiết trùng bằng tia xạ. Tiêu chuẩn châu Âu.	3,900	Cái
3	Cồn 70°	Nồng độ Ethanol 70 độ. Màu trong không có vẩn đục (500ml/chai)	53	Chai
4	Bông Y tế	<ul style="list-style-type: none">- Được sản xuất từ bông xơ thiên nhiên (100% cotton), màu trắng, không mùi.- Tốc độ hút nước $\leq 5s$.- Chất tan trong nước $\leq 0,02\%$.- Giới hạn acid - bazo đạt trung tính.	9	Kg
5	Găng tay Y tế	<ul style="list-style-type: none">- Chất liệu: latex cao su thiên nhiên, có bột.- Găng tay có các ngón thẳng, phù hợp với hình dáng bàn tay của người sử dụng, cổ tay được se viền nên dễ đeo vào và tránh bị rách.- Kích cỡ: XS, S, M, L- Chiều dài găng tay: $\geq 240mm$.- Chiều rộng lòng bàn tay: Size XS (70mm \pm 10), Size S (80mm \pm 10), Size M (90 \pm 10), Size L (110 \pm 10)- Hàm lượng bột 2.8mg/dm².	600	Đôi
6	Gel siêu âm	<ul style="list-style-type: none">- Thành phần: Nước, Carbomer, Glycerin, Sodium Benzoate.- Trong suốt, không màu hoặc màu xanh, không mùi. - pH: 6,5- Tan trong nước.	1	Can



STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật cơ bản	Số lượng	Đơn vị tính
		- Quy cách: Can 5 lít		
7	Bơm kim tiêm 0,1 ml tự khóa	<ol style="list-style-type: none"> 1. Bơm tiêm làm bằng nhựa dùng một lần để tiêm trong da vắc xin BCG cho trẻ sơ sinh. 2. Dung tích bơm tiêm là 0,1 ml. 3. Cỡ kim là 27G 3/8". 4. Thiết kế đầu kim với mặt vát 3 chiều. Đường kính độ dài kim tiêm phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế; chiều dài đầu vát của mũi kim tiêm $\leq 1,2\text{mm}$ để đảm bảo kỹ thuật tiêm trong da. 5. Bơm tiêm phải có tính năng tự khóa. 6. Tiệt khuẩn bằng công nghệ Ethylene Oxide. 	400	Chiếc
8	BKT 0,5ml	<ol style="list-style-type: none"> 1. Bơm tiêm làm bằng nhựa dùng một lần. 2. Bơm tiêm được làm bằng nhựa PP dùng trong y tế, không có chất DEHP. Dung tích 1ml, cỡ kim 26Gx1/2". Có vạch chia dung tích rõ nét. Gioăng đầu côn có núm bơm hết hành trình giúp tiêm hết thuốc. Kim làm bằng thép không gỉ, vát 3 cạnh. Sản phẩm đóng gói riêng đảm bảo vô trùng, tiệt trùng bằng khí E.O, không độc tố, không chất gây sốt. 	5,300	Chiếc
9	BKT 5ml	Nhựa y tế nguyên sinh. Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy. Gioăng hình nón giúp đuổi khí dễ dàng. Dung tích chia độ tổng cộng 6ml, vạch chia $\leq 0.2\text{ml}$, rõ nét. Vô trùng - không chứa DEHP. Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Cỡ kim 23G x 1" và 25G x 1", 25G x 5/8".	300	Chiếc
10	Hóa chất Permethrin 50EC	Thành phần hoạt chất: Permethrin 50%. Hàm lượng: Trong 100ml hóa chất chứa Permethrin 50g và dung môi vừa đủ 100ml. Công dụng: Diệt muỗi, ruồi, gián.	9	Lít
Tổng	10 khoản			



Phụ lục 02:



BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Trại Y tế Yên Phong

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của đơn vị yêu cầu báo giá], chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các vật tư y tế như sau:

1. Báo giá cho các vật tư y tế

STT	Danh mục vật tư y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/ khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1									
2									
n	...								

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật;

Các quyết định trúng thầu hoặc hóa đơn bán hàng tương tự (nếu có))

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm. ..[ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các vật tư y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

...., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại vật tư y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục vật tư y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của vật tư y tế tương ứng với chủng loại vật tư y tế ghi tại cột “Danh mục vật tư y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng vật tư y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của vật tư y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng vật tư y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng vật tư y tế hoặc toàn bộ vật tư y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng vật tư y tế hoặc toàn bộ vật tư y tế. Đối với các vật tư y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của vật tư y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng vật tư y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng vật tư y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

